

Số: 27/2023/QĐST-DS

Ninh Hải, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 65/2023/TLST – DS ngày 24 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị S, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn P1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Tăng Thị T, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Thôn P 2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tăng Thị Tường có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị S số tiền nợ vay, nợ vàng và tiền góp vốn hội phụ nữ tổng cộng là 438.500.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Bà Tăng Thị T không phải trả tiền lãi phát sinh theo qui định của pháp luật cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền, do bà Trần Thị S tự nguyện không yêu cầu.

- Sau khi bà Tăng Thị T trả đủ tiền cho bà Sáng thì bà S có trách nhiệm trả lại cho bà Tăng Thị T giấy chứng nhận số K911617 do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 28/8/1998 đứng tên hộ ông Trần B.

- Về tiền nợ huê hai bên tự thương lượng giải quyết sau. Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Tăng Thị T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà Trần Thị S không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Trần Thị S 11.870.000 đồng (*Mười một triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007297 ngày 20/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghiêm